

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 150/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Công nghệ thông tin

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin;

Căn cứ chủ trương, định hướng của Bộ, ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và những năm tiếp theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Công nghệ thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục CNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2022 của Cục Công nghệ thông tin
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 150/QĐ-BTP
ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai hiệu quả, đồng bộ và đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao trong việc tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

1.2. Là cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá kết quả công tác của các Phòng/Trung tâm thuộc Cục, phục vụ việc đánh giá và phân loại công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2022; Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Kế hoạch Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2022.

2.2. Xác định rõ nội dung, phạm vi, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm tính khả thi, đạt được mục đích đã đề ra trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và thiết thực.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Cục và giữa Cục với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan trong tổ chức hiện các nhiệm vụ chuyên môn; Phát huy tinh thần kỷ luật, kỷ cương, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC

1. Công tác trọng tâm

Ngoài việc duy trì các nhiệm vụ thường xuyên, trong năm 2022, Cục Công nghệ thông tin sẽ tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng tại Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ đáp ứng được các tiêu chuẩn về kỹ thuật và bảo đảm an toàn an ninh thông tin theo quy định, phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, thực hiện chuyển đổi số, hướng tới Chính phủ số.

1.3. Duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.4. Xây dựng, phát triển, mở rộng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng.

1.5. Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Bộ Tư pháp, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

1.6. Xây dựng, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác công nghệ thông tin theo yêu cầu của Chính phủ và đòi hỏi thực tiễn.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1. Vận hành, nâng cấp, mở rộng, phát triển, triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng

2.1.1. Vận hành các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng

- Vận hành, đề xuất giải pháp khắc phục các bất cập của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng do nền tảng công nghệ được cập nhật nhằm bảo đảm các hệ thống hoạt động ổn định, liên tục đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Bộ, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị trong ngành Tư pháp và hỗ trợ kịp thời việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

- Vận hành nền tảng kết nối, chia sẻ dùng chung của Bộ đảm bảo kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ

thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

2.1.2. Nâng cấp, mở rộng, phát triển các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng

- Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo thống kê Bộ Tư pháp kết nối, tích hợp dữ liệu với hệ thống báo cáo quốc gia;

- Nâng cấp hoàn thiện Công dịch vụ công của Bộ trên cơ sở hợp nhất Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.

2.1.3 Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an kết nối các cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu Hộ tịch điện tử; Cơ sở dữ liệu quốc tịch; Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng; Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý; Cơ sở dữ liệu Thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn; Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; Cấp phiếu lý lịch tư pháp) bảo đảm đảm bảo sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Kết nối Công dịch vụ Công của Bộ với Công Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ;

- Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai, sử dụng các phần mềm thuộc hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch;

- Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai số hóa sổ hộ tịch;

- Triển khai mở rộng liên thông kết nối dữ liệu đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và kết nối, liên thông dữ liệu đăng ký khai tử giữa Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch và Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm xã hội;

- Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai kết nối, liên thông dữ liệu giữa Hệ thống phần mềm một cửa điện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp;

- Tiếp tục triển khai kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia;

- Phối hợp triển khai Phần mềm quản lý đầu tư xây dựng cơ bản;

- Hỗ trợ, hướng dẫn các Cục Thi hành án dân sự cập nhật hồ sơ, khai thác sử dụng Phần mềm quản lý cán bộ thi hành án dân sự;

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc cập nhật dữ liệu lên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ; Hệ thống báo cáo Chính phủ và các Hệ thống khác trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025.

2.2. Duy trì, phát triển hạ tầng kỹ thuật

2.2.1. Duy trì hoạt động thường xuyên của hạ tầng kỹ thuật

- Duy trì, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ hoạt động thông suốt; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng trong cơ quan Bộ (bao gồm cả các đơn vị bên ngoài trụ sở Bộ có kết nối về Bộ), hệ thống mạng tại Trung tâm dữ liệu điện tử...;

- Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của hệ thống tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp; Bảo trì sửa chữa hệ thống cho Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt;

- Tiếp tục duy trì, mở rộng kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử; Gia hạn, duy trì hoạt động thường xuyên đối với các tên miền internet Bộ đang quản lý;

- Thuê Trung tâm dữ liệu điện tử dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ: Thuê máy chủ, lưu trữ và giải pháp HA (High Availability) cho một số máy chủ, ứng dụng của bộ nhằm nâng cao tính sẵn sàng, đảm bảo cho các phần mềm ứng dụng của Bộ hoạt động an toàn, thông suốt 24/7;

- Duy trì, vận hành, đảm bảo Hệ thống hội nghị truyền hình của Bộ, Ngành hoạt động hiệu quả;

- Tiếp tục triển khai chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trực tiếp đến trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

2.2.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục triển khai Dự án Đầu tư hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành Tư pháp;

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 theo Quyết định số 2484/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ngày 11/12/2020;

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước;

- Cập nhật các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp;

- Duy trì và đảm bảo an toàn thông tin cho mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ;

- Duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp tại Bộ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia;

- Duy trì và xác thực tên miền nhằm đảm bảo độ tin cậy và xác thực cho các địa chỉ tên miền của Bộ Tư pháp hoạt động trên môi trường mạng internet;

- Trang bị giải pháp đánh giá lỗ hổng bảo mật cho phần mềm ứng dụng để đảm bảo an toàn thông tin cho phần mềm ứng dụng trước khi được đưa ra internet khai thác sử dụng;

- Rà soát, cập nhật, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tích cực tham gia vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

2.4. Duy trì, bổ sung, phát triển Cổng thông tin điện tử

Duy trì hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Cổng thông tin điện tử pháp điển; Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự; Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Một số nhiệm vụ khác

3.1. Xây dựng các văn bản, đề án

- Xây dựng Kế hoạch Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngành Tư pháp năm 2023;
- Cập nhật mã định danh điện tử của các đơn vị khi có sự thay đổi;
- Xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến cho công chức, viên chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp;
- Cử công chức, viên chức phù hợp đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về xây dựng, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ; đào tạo các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin; cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

3.3. Công tác kiện toàn tổ chức, cán bộ

- Xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin khi Nghị định thay thế Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp được ban hành;
- Xây dựng Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục;

- Thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo cấp Phòng thuộc Cục;

- Tăng cường quản lý công chức theo thẩm quyền đã được quy định tại Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức và người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục.

3.4. Công tác khác

- Thực hiện các nhiệm vụ thường trực Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Bàn giao việc quản trị, vận hành, hỗ trợ người sử dụng Hệ thống thông tin Đăng ký và quản lý hộ tịch cho Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

- Hướng dẫn, thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

- Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị;

- Đảm bảo công chức, viên chức người lao động của Cục được tham gia vào các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới. Đồng thời, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức như: chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương;

- Thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Cục; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ; thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy chế về công tác công nghệ thông tin: Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin và truyền thông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao và tạo lập thông tin điện tử phục vụ hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, vận hành,

khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý văn bản, điều hành và hồ sơ lưu trữ của Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Công nghệ thông tin chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả và đúng thời hạn theo Kế hoạch công tác. Lãnh đạo Cục Công nghệ thông tin định kỳ họp giao ban để nắm bắt tình hình, chỉ đạo triển khai Kế hoạch công tác của Cục, báo cáo Lãnh đạo Bộ; bám sát công việc được giao phụ trách để bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng Kế hoạch công tác của Cục. Phát huy đầy đủ vai trò tham mưu của từng đơn vị và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Cục trong thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Công nghệ thông tin trong việc thực hiện Kế hoạch này; Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và phù hợp với tình hình thực tế.

3. Căn cứ vào Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục và Phụ lục kèm theo, các phòng, trung tâm thuộc Cục có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị, xác định rõ thời gian và lộ trình thực hiện nhiệm vụ, trình Lãnh đạo Cục phụ trách phê duyệt; tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Cục. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch là cơ sở để đánh giá kết quả công tác của Cục, các phòng thuộc Cục, công chức, viên chức trong Cục, phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các nhiệm vụ mới, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết./.

(Kèm theo Phụ lục chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Công nghệ thông tin)./.

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Phụ lục****CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN***(Kèm theo Quyết định số 150/QĐ-BTP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
PHẦN I: NHIỆM VỤ CỤ THỂ						
I	VẬN HÀNH, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG, PHÁT TRIỂN, TRIỂN KHAI CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN, PHẦN MỀM ỨNG DỤNG					
I.1	Vận hành các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng					
1	Vận hành, đề xuất giải pháp khắc phục các bất cập của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng do nền tảng công nghệ được cập nhật nhằm bảo đảm các hệ thống hoạt động ổn định, liên tục đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Bộ, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị trong ngành Tư pháp và hỗ trợ kịp thời việc giải quyết thủ tục hành chính cho	- Phòng Phần mềm và CSDL - Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các HTTT, CSDL và phần mềm ứng dụng được duy trì, vận hành đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Bộ, phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị trong ngành Tư pháp và hỗ trợ kịp thời việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	cá nhân, tổ chức					
2	Vận hành nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu chung của Bộ đảm bảo kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số	- Phòng Phần mềm và CSDL - Phòng Hạ tầng kỹ thuật và ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu chung của Bộ được vận hành đáp ứng yêu cầu kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan có liên quan nhằm từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
I.2	<i>Nâng cấp, mở rộng, phát triển các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng</i>					
1	Phát triển Hệ thống thông tin báo cáo thống kê Bộ Tư pháp kết nối, tích hợp dữ liệu với hệ thống báo cáo quốc gia	Phòng Phần mềm và CSDL	- Cục Kế hoạch - Tài chính; - Văn phòng Bộ.		Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ được phát triển, kết nối, tích hợp dữ liệu với hệ thống báo cáo quốc gia	Nguồn kinh phí xây dựng, triển khai, nâng cấp, mở rộng một số phần mềm
2	Nâng cấp hoàn thiện Công dịch vụ công của Bộ trên cơ sở hợp nhất Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ	Phòng Phần mềm và CSDL	Văn phòng Bộ	Theo lộ trình Kế hoạch triển khai	Công dịch vụ công của Bộ được nâng cấp, hoàn thiện trên cơ sở hợp nhất Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
				QĐ số 06		
I.3	<i>Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng</i>					
1	Kết nối các cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu Hộ tịch điện tử; Cơ sở dữ liệu quốc tịch; Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng; Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý; Cơ sở dữ liệu Thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Phòng Phần mềm và CSDL và các đơn vị quản lý các CSDL	Bộ Công an	Theo lộ trình Kế hoạch triển khai QĐ số 06	Các cơ sở dữ liệu được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg
2	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn; Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; Cấp phiếu lý lịch tư pháp) bảo đảm đảm bảo sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở	Phòng Phần mềm và CSDL và các đơn vị có cung cấp dịch vụ công	Văn phòng Chính phủ	Theo lộ trình Kế hoạch triển khai QĐ số 06	Các dịch vụ công thiết yếu: Đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn; Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; Cấp phiếu lý lịch tư pháp được triển khai bảo đảm đảm bảo sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	dữ liệu quốc gia về dân cư				liệu quốc gia về dân cư	
3	Kết nối Cổng dịch vụ Công của Bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ	Phòng Phần mềm và CSDL	Văn phòng Bộ	Theo lộ trình Kế hoạch triển khai QĐ số 06	Cổng dịch vụ Công của Bộ được kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg
4	Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai, sử dụng các phần mềm thuộc hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các phần mềm thuộc hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch tiếp tục được triển khai	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
5	Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai số hóa sổ hộ tịch	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Việc số hóa sổ hộ tịch tiếp tục được triển khai	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
6	Triển khai mở rộng liên thông kết nối dữ liệu đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và kết nối,	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Dữ liệu đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi tiếp tục được triển khai kết nối, liên thông	Nguồn kinh phí chi thường xuyên

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	liên thông dữ liệu đăng ký khai tử giữa Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch và Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm xã hội					theo định mức
7	Tiếp tục hỗ trợ các địa phương triển khai kết nối, liên thông dữ liệu giữa Hệ thống phần mềm một cửa điện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Hệ thống phần mềm một cửa điện tử dùng chung của địa phương và Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp tiếp tục được triển khai kết nối, liên thông	
8	Tiếp tục triển khai kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia	Phòng Phần mềm và CSDL	Các đơn vị thuộc Cục Có liên quan	Quý II-III	Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tiếp tục được kết nối, tích hợp với Trục tích hợp, chia sẻ thông tin của Ngành Tư pháp và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
9	Phối hợp triển khai Phần mềm quản lý đầu tư xây dựng cơ bản	Phòng Phần mềm và CSDL	Cục Kế hoạch – Tài chính	Quý I-II	Phần mềm quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được triển khai cho các Chủ đầu	

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
					tư dự án	
10	Hỗ trợ, hướng dẫn các Cục Thi hành án dân sự cập nhật hồ sơ, khai thác sử dụng Phần mềm quản lý cán bộ thi hành án dân sự	- Phòng Phần mềm và CSDL - Trung tâm Thông tin	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Quý I/2020	Phần mềm Quản lý cán bộ thi hành án dân sự tiếp tục được triển khai	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
11	Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc cập nhật dữ liệu lên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ; Hệ thống báo cáo Chính phủ và các Hệ thống khác trong phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	- Phòng Phần mềm và CSDL; - Trung tâm Thông tin.	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Các hệ thống thông tin được triển khai thực hiện hiệu quả	Không sử dụng kinh phí
12	Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025	Một số đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì thực hiện các Dự án	Cục Công nghệ thông tin	Theo Kế hoạch triển khai	Các Dự án đầu tư công về công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025 được triển khai thực hiện	
II	DUY TRÌ, PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT					
2.1	Duy trì hoạt động thường xuyên của hạ tầng kỹ thuật					

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
1	Duy trì, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt Trung tâm dữ liệu điện tử của Bộ; đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ hoạt động thông suốt; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng trong cơ quan Bộ (bao gồm cả các đơn vị bên ngoài trụ sở Bộ có kết nối về Bộ), hệ thống mạng tại Trung tâm dữ liệu điện tử...	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	HTTT liên lạc của các đơn vị thuộc Bộ; hệ thống mạng trong cơ quan; hệ thống mạng tại TTDLĐT... hoạt động thông suốt	Nguồn kinh phí Bảo trì, sửa chữa hệ thống
2	Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của hệ thống tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Bao gồm: Mua gia hạn chế độ bảo hành cho các thiết bị quan trọng trong hệ thống TTTHDL (Core Switch; máy chủ Blade; Chassic Blade; SAN Storage)	Nguồn kinh phí Gia hạn bảo hành thiết bị và hỗ trợ kỹ thuật cho các hạng mục chính của hệ thống.
3	Tiếp tục duy trì, mở rộng kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử; Gia hạn, duy trì hoạt động thường xuyên đối với các tên miền	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Kết nối internet tốc độ cao cho Trung tâm dữ liệu điện tử tiếp tục được duy trì, mở rộng	Nguồn kinh phí thuê kênh kết nối

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	internet Bộ đang quản lý					internet
4	Thuê Trung tâm dữ liệu điện tử dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Thuê máy chủ, lưu trữ và giải pháp HA (High Availability) cho một số máy chủ, ứng dụng của bộ nhằm nâng cao tính sẵn sàng, đảm bảo cho các phần mềm ứng dụng của Bộ hoạt động an toàn, thống suốt 24/7	Nguồn kinh phí thuê TTDLĐT dự phòng cho một số ứng dụng lớn của Bộ
5	Duy trì, vận hành, đảm bảo Hệ thống hội nghị truyền hình của Bộ, Ngành hoạt động hiệu quả	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	Hệ thống Hội nghị truyền hình của Bộ được duy trì, đảm bảo hoạt động hiệu quả	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
6	Tiếp tục triển khai chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trực tiếp đến trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Văn bản trao đổi trên môi trường mạng được ký số	Không sử dụng kinh phí
2.2	<i>Phát triển hạ tầng kỹ thuật</i>					
1	Tiếp tục triển khai Dự án Đầu tư hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển khai ứng dụng công	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Dự án Đầu tư Hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp đáp ứng triển	Nguồn vốn đầu tư

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	nghệ thông tin trong Ngành Tư pháp				khai ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành Tư pháp được triển khai	
2	Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 theo Quyết định số 2484/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp ngày 11/12/2020	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 được tiếp tục triển khai	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
3	Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Phòng HTKT & ATTT		Theo lộ trình Kế hoạch triển khai QĐ số 06	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ được rà soát nâng cấp, hoàn thiện	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg
III	ĐẢM BẢO AN TOÀN AN NINH THÔNG TIN					
1	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước	Phòng HTKT & ATTT		Theo lộ trình Kế hoạch triển khai	Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được đảm bảo	Nguồn kinh phí triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
				QĐ số 06		
2	Cập nhật các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các phần mềm bảo mật tại Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp được cập nhật	Nguồn kinh phí cập nhật phần mềm bảo mật
3	Duy trì và đảm bảo an toàn thông tin cho mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Bộ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Bao gồm: Trang bị thiết bị tường lửa đảm bảo an toàn thông tin cho mạng truyền số liệu chuyên dùng	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
4	Duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp tại Bộ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Mô hình 4 lớp tại Bộ được duy trì, bảo đảm	Nếu dịch vụ giám sát ATTT mạng cho TTDLĐT không được triển khai thì không duy trì được mô hình 4 lớp tại Bộ

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
5	Duy trì và xác thực tên miền nhằm đảm bảo độ tin cậy và xác thực cho các địa chỉ tên miền của Bộ Tư pháp hoạt động trên môi trường mạng internet	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Tên miền của Bộ Tư pháp được duy trì và xác thực đảm bảo độ tin cậy khi hoạt động trên môi trường mạng internet	Nguồn kinh phí duy trì và xác thực tên miền
6	Trang bị giải pháp đánh giá lỗ hổng bảo mật cho phần mềm ứng dụng để đảm bảo an toàn thông tin cho phần mềm ứng dụng trước khi được đưa ra internet khai thác sử dụng	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Cả năm	Các phần mềm ứng dụng được đảm bảo an toàn bảo mật thông tin trước khi được đưa ra internet khai thác sử dụng	Nguồn kinh phí hoạt động cho Đội ứng cứu sự cố ATTT Bộ Tư pháp
7	Rà soát, cập nhật, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Phòng HTKT & ATTT	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Các cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý được rà soát, cập nhật và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được triển khai	Không sử dụng kinh phí
8	Thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tích cực tham gia vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin	- Văn phòng Cục - Phòng HTKT &	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	- Quyết định thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng - Đội ứng cứu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định	Nguồn kinh phí không tự chủ

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	về sự cố an toàn mạng	ATTT				
IV	DUY TRÌ, BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ TƯ PHÁP					
1	Duy trì hoạt động thường xuyên của Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Công thông tin điện tử pháp điển; Công thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự.	Các đơn vị thuộc Cục	Một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Thường xuyên	Cổng TTĐT Bộ Tư pháp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Công thông tin điện tử pháp điển; Công thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự được vận hành, duy trì	Nguồn kinh phí biên tập, cập nhật thông tin điện tử
PHẦN II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ KHÁC						
I	XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN					
1	Xây dựng Kế hoạch Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngành Tư pháp năm 2023	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Quý IV	Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 được xây dựng, ban hành	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
2	Cập nhật mã định danh điện tử của các đơn vị khi có sự thay đổi	Phòng Phần mềm &CSDL	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Sau khi ND về cơ cấu tổ chức của Bộ	Mã định danh điện tử của các đơn vị được cập nhật	Ngân sách nhà nước

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
				được ban hành		
3	Xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 01/2022	Kế hoạch hành động triển khai Đề án	Không sử dụng kinh phí
II	TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG					
1	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến cho công chức, viên chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp	Các đơn vị thuộc Cục	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Nâng cao kỹ năng cơ bản về bảo đảm an toàn thông tin cho người dùng	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
2	Cử công chức, viên chức phù hợp đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về xây dựng, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ; đào tạo các nội dung	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Khi có nhu cầu	Cán bộ, công chức, viên chức của Cục được đào tạo, tập huấn	Ngân sách nhà nước (Nguồn kinh phí đào tạo)

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin; cử cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng					của Bộ)
III	CÔNG TÁC KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, CÁN BỘ					
1	Xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 1468/QĐ-BTP ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin khi Nghị định thay thế Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp được ban hành	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Sau khi NĐ về CCTC của Bộ được ban hành	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục được xây dựng, ban hành	Không sử dụng kinh phí
2	Xây dựng Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Sau khi QĐ về CCTC của Cục	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục được xây dựng, ban hành	Không sử dụng kinh phí

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
				được ban hành		
3	Thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo Cục, lãnh đạo cấp Phòng thuộc Cục	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Sau khi QĐ về CCTC của Cục được ban hành	Đội ngũ lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng của Cục được kiện toàn	Không sử dụng kinh phí
4	Tăng cường quản lý công chức theo thẩm quyền đã được quy định tại Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức và người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Đội ngũ cán bộ, công chức của Cục được quản lý theo Quy chế phân công, phân cấp	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
5	Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	Năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Cục tiếp tục được nâng cao	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
						mức
IV	CÔNG TÁC KHÁC					
1	Thực hiện các nhiệm vụ thường trực Tổ công tác triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch triển khai QĐ số 06	Các nhiệm vụ thường trực của Tổ công tác được triển khai thực hiện	Không sử dụng kinh phí
2	Bàn giao việc quản trị, vận hành, hỗ trợ người sử dụng Hệ thống thông tin Đăng ký và quản lý hộ tịch cho Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Phòng Phần mềm & CDSL	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	Quý I-IV	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực tiếp nhận việc Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để quản trị, vận hành, hỗ trợ người sử dụng và nghiên cứu, phát triển	Không sử dụng kinh phí
3	Hướng dẫn, thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin	Phòng Phần mềm & CDSL	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Khi có yêu cầu	Các Dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin được thẩm định	Không sử dụng kinh phí
4	Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị	Các tổ chức chính trị - xã hội	Các đơn vị thuộc Cục	Tháng 12-2022	Hội nghị công chức, viên chức của đơn vị được tổ chức	Không sử dụng kinh phí
5	Đảm bảo công chức, viên chức người	- Các tổ chức	Các đơn vị	Thường	Công chức, viên chức, người lao động của Cục được tham gia vào các hoạt	Không sử

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	lao động của Cục được tham gia vào các hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới. Đồng thời, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức như: chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương	chính trị - xã hội; - Văn phòng Cục	thuộc Cục	xuyên	động Đoàn thể... Các chế độ chính sách của công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ	dụng kinh phí
6	Thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Cục; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ; thực hiện chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	- Báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác của Cục được xây dựng; - Công tác thi đua - khen thưởng được thực hiện theo quy định; - Chế độ tài chính - kế toán, quản lý kinh phí, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ	Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo định mức
7	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy chế về công tác	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc Cục	Thường xuyên	“Nghị quyết của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin	Không sử dụng kinh phí

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Đơn vị chủ trì thực hiện</i>	<i>Đơn vị phối hợp thực hiện</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Sản phẩm chủ yếu</i>	<i>Nguồn kinh phí đảm bảo</i>
	công nghệ thông tin				và truyền thông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch Phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngành Tư pháp năm 2022; Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao và tạo lập thông tin điện tử phục vụ hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo ATTT hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp; Quy chế quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý VBĐH và hồ sơ lưu trữ của Bộ Tư pháp” được triển khai thực hiện nghiêm túc	